

Số: /KH-UBND

Bắc Giang, ngày tháng 9 năm 2022

KẾ HOẠCH

Triển khai và sử dụng nền tảng Bản đồ số quốc gia trên địa bàn tỉnh Bắc Giang

Thực hiện Quyết định số 1137/QĐ-BTTTT ngày 23/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông phê duyệt Kế hoạch thúc đẩy phát triển và sử dụng nền tảng Bản đồ số quốc gia; Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang ban hành Kế hoạch thực hiện trên địa bàn tỉnh, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai đồng bộ, hiệu quả các nội dung về phát triển nền tảng Bản đồ số quốc gia tại Quyết định số 1137/QĐ-BTTTT ngày 23/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông nhằm thúc đẩy phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

2. Yêu cầu

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị thuộc các Bộ: Thông tin và Truyền thông, Tài nguyên và Môi trường, Giao thông vận tải và các doanh nghiệp nông cốt triển khai xây dựng, phát triển nền tảng Bản đồ số quốc gia để triển khai, thúc đẩy sử dụng có hiệu quả nền tảng Bản đồ số quốc gia trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

- Thực hiện tốt công tác truyền thông, thông tin về Kế hoạch thúc đẩy phát triển và sử dụng nền tảng Bản đồ số quốc gia trên địa bàn tỉnh Bắc Giang trên các phương tiện thông tin đại chúng: báo chí, phát thanh, truyền hình, thông tin cơ sở, nền tảng số, mạng xã hội.

II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU CƠ BẢN NĂM 2022

1. Có ít nhất 01 (một) nền tảng bản đồ số được đưa vào sử dụng, trong đó tích hợp ít nhất 05 (năm) ứng dụng nghiệp vụ sử dụng nền tảng Bản đồ số quốc gia của tỉnh.

2. Hoàn thành thu thập cơ sở dữ liệu nền tảng.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Thúc đẩy phát triển và sử dụng nền tảng Bản đồ số quốc gia

- Triển khai và thúc đẩy sử dụng các dịch vụ về bản đồ số như: tìm kiếm địa chỉ, gợi ý bản đồ số, xác thực địa chỉ, định danh tọa độ/địa chỉ, chỉ đường, dẫn đường và các dịch vụ bản đồ số khác.

- Triển khai và thúc đẩy sử dụng các dịch vụ nền tảng Bản đồ số quốc gia phục vụ nhu cầu nghiệp vụ, hoạt động sản xuất, kinh doanh của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân.

- Thúc đẩy chia sẻ dữ liệu, kết hợp xây dựng nền tảng Bản đồ số quốc gia và phát triển các ứng dụng bản đồ số phục vụ các ngành, lĩnh vực như: quản lý đất đai, xây dựng, quy hoạch, nông nghiệp, quản lý dân cư, bản đồ dịch tễ, bản đồ vùng an toàn dịch bệnh, bản đồ y tế, bản đồ giáo dục, bản đồ du lịch, bản đồ nông sản, bản đồ du lịch thông minh...

(Chi tiết ứng dụng nền tảng Bản đồ số quốc gia thúc đẩy phát triển và sử dụng trên địa bàn tỉnh tại Phụ lục kèm theo)

2. Tổ chức tuyên truyền về việc triển khai nền tảng Bản đồ số quốc gia

a) Nội dung tuyên truyền: Giới thiệu chức năng, tính năng chính, lợi ích khi sử dụng, hiệu quả hoạt động của nền tảng Bản đồ số quốc gia, hướng dẫn sử dụng; các nội dung khác liên quan đến phát triển và sử dụng nền tảng Bản đồ số quốc gia.

b) Phương thức thông tin, tuyên truyền: Thường xuyên thông tin, tuyên truyền, quảng bá trên các phương tiện thông tin đại chúng, báo chí, đài phát thanh, truyền hình và qua mạng Internet nhằm nâng cao nhận thức của cộng đồng doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân; xây dựng, tổng hợp và cung cấp thông tin cho báo chí, truyền thông để tuyên truyền, quảng bá Nền tảng bản đồ số quốc gia; truyền thông qua hệ thống truyền thanh cơ sở; tổ chức các hội thảo, hội nghị, tọa đàm về phát triển và sử dụng nền tảng Bản đồ số quốc gia; triển khai tập huấn, hướng dẫn địa phương, doanh nghiệp sử dụng, khai thác nền tảng Bản đồ số quốc gia.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ dự toán chi ngân sách nhà nước hằng năm của đơn vị thực hiện lồng ghép từ nguồn kinh phí thực hiện một số chương trình, đề án có liên quan đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, hoặc từ các nguồn hợp pháp khác.

2. Căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, các đơn vị liên quan xây dựng dự toán thực hiện và tổng hợp vào dự toán chi ngân sách nhà nước hằng năm gửi Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh phê duyệt.

3. Huy động các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Thông tin và Truyền thông

- Là cơ quan đầu mối chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông, các doanh nghiệp nòng cốt triển khai xây dựng, phát triển nền tảng Bản đồ số quốc gia, các sở, ngành thuộc tỉnh, UBND huyện, thành phố thực hiện các nội dung của Kế hoạch này.

- Chủ trì tổ chức thực hiện truyền thông qua các cơ quan báo chí, các

phương tiện thông tin đại chúng và các mạng xã hội về nền tảng Bản đồ số quốc gia.

- Tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Thông tin và Truyền thông định kỳ và khi có yêu cầu.

2. Sở Tài chính

Trên cơ sở dự toán đề nghị của các cơ quan, đơn vị, tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch. Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thực hiện đúng chế độ, định mức; kiểm tra quyết toán theo quy định.

3. Các sở, ngành liên quan

- Chủ trì triển khai và thúc đẩy sử dụng ứng dụng nền tảng bản đồ số quốc gia được giao chủ trì tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này.

- Cung cấp thông tin dữ liệu liên quan đến bản đồ số để hỗ trợ các doanh nghiệp nông cốt triển khai xây dựng, phát triển nền tảng Bản đồ số quốc gia.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến về Kế hoạch này và nền tảng Bản đồ số quốc gia nhằm thúc đẩy phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

Trên đây là Kế hoạch triển khai và sử dụng nền tảng Bản đồ số quốc gia trên địa bàn tỉnh Bắc Giang. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo đến UBND tỉnh (thông qua Sở Thông tin và Truyền thông) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Thông tin và Truyền thông (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh;
- Báo Bắc Giang, Đài PTTH tỉnh;
- UBND huyện, thành phố;
- VP UBND tỉnh;
- + LĐVP, các phòng, đơn vị;
- + Lưu: VT, KGVX.Cường.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Mai Sơn

Phụ lục
DANH MỤC ỨNG DỤNG NỀN TẢNG BẢN ĐỒ SỐ QUỐC GIA THỨC ĐẦY
PHÁT TRIỂN VÀ SỬ DỤNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng 8 năm 2022
của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang)

STT	Nội dung	Cơ quan, đơn vị chủ trì
1	Ứng dụng nền tảng bản đồ số phục vụ: Quản lý hiện trạng và quy hoạch phát triển mạng lưới bưu chính; Quản lý hạ tầng viễn thông; Quản lý hạ tầng vô tuyến điện, quy hoạch cấp phát, phạm vi hoạt động tần số vô tuyến điện.	Sở Thông tin và Truyền thông
2	Ứng dụng nền tảng bản đồ số phục vụ: Quản lý đất đai, quy hoạch sử dụng đất; Quản lý tài nguyên nước; Quản lý tài nguyên khoáng sản, địa chất; Quản lý và giám sát môi trường; Quản lý khí tượng thủy văn; Quản lý bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học; Quản lý dữ liệu bản đồ quốc gia; Quản lý và cảnh báo biến đổi khí hậu.	Sở Tài Nguyên và Môi Trường
3	Ứng dụng nền tảng bản đồ số phục vụ: Đề xuất quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; Quản lý và xúc tiến đầu tư.	Sở Kế hoạch và Đầu tư
4	Ứng dụng nền tảng bản đồ số phục vụ: Quản lý quy hoạch khai thác các loại tài nguyên năng lượng; Quản lý xây dựng, phát triển mạng lưới điện lực; Quản lý hạ tầng kỹ thuật mạng lưới điện lực; Quản lý, cảnh báo các sự cố điện; Quản lý hoạt động các khu công nghiệp và xúc tiến đầu tư.	Sở Công Thương
5	Ứng dụng nền tảng bản đồ số phục vụ: Phát triển nông nghiệp số thông minh: Lựa chọn đối tượng canh tác theo mùa vụ, nâng cao năng suất cây trồng, giám sát sâu dịch bệnh hại, thích ứng với biến đổi khí hậu; Quản lý tài nguyên rừng; Quản lý vùng nguyên liệu; Phát triển nông thôn mới.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
6	Ứng dụng nền tảng bản đồ số phục vụ: Quản lý quy hoạch xây dựng, kiến trúc; Quản lý xây dựng, phát triển đô thị; Quản lý hạ tầng kỹ thuật; nhà ở; công sở; thị trường bất động sản.	Sở Xây dựng
7	Ứng dụng nền tảng bản đồ số phục vụ: Phát triển và quản lý giao thông thông minh. Quản lý giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa, hàng hải, hàng không; Quản lý và cung cấp các dịch vụ công.	Sở Giao thông vận tải

STT	Nội dung	Cơ quan, đơn vị chủ trì
8	Ứng dụng nền tảng bản đồ số phục vụ: Quản lý hoạt động nghiên cứu khoa học, sáng tạo đổi mới quốc gia, thông tin tổ chức cá nhân hoặc doanh nghiệp theo địa phương.	Sở Khoa học và Công nghệ
9	Ứng dụng nền tảng bản đồ số phục vụ: Quản lý cơ sở y tế; Quản lý và cảnh báo dịch bệnh; Quản lý chất lượng khám, chữa bệnh.	Sở Y tế
10	Ứng dụng nền tảng bản đồ số phục vụ: Quản lý dữ liệu các cấp giáo dục đào tạo; Quản lý và phát triển hạ tầng kỹ thuật giáo dục.	Sở Giáo dục và Đào tạo
11	Ứng dụng nền tảng bản đồ số phục vụ: Phát triển du lịch thông minh; Quản lý giám sát di sản, di tích lịch sử, khảo cổ.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
12	Ứng dụng nền tảng bản đồ số phục vụ: Quản lý hoạt động dự báo, công bố thông tin thị trường lao động thuộc ngành, lĩnh vực; Quản lý các công trình ghi công liệt sỹ	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội
13	Ứng dụng nền tảng bản đồ số phục vụ: Quản lý nhân khẩu học, dữ liệu dân cư; Quản lý an toàn giao thông (biển báo, đèn tín hiệu...vv), xử lý vi phạm; Quản lý an toàn phòng cháy chữa cháy; Cảnh báo công dân.	Công an tỉnh